

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vòng bi 6902U(China) 91009-KVY-961 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110

Mã sản phẩm 91009KVY961 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110

Phụ tùng xe máy mã 91009KVY961 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6902uchina-91009-kvy-961-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--91009KVY961> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Vòng bi 6902U(China) 91009-KVY-961 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110



SKU	91009KVY961
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	73.090đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	39,508đ	-45.9%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	41,744đ	-42.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	43,980đ	-39.8%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	46,589đ	-36.3%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	73,090đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 91009KVY961 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho

thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- 1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004034>
- 2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001619>
- 3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002857>
- 4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002716>
- 5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA LEAD 125 (2022+)** — HONDA · LEAD · 2022 · CATALOGUE LEAD 125 (2022) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002523>
- 6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-pcx--EPCDOV0001672>
- 7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA PCX 160 K1Z (2021+)** — HONDA · PCX · 2021 · CATALOGUE PCX 160 K1Z (2021+) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002464>
- 8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2020 · CATALOGUE SH MODE (07/2020+) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-sh-mode--EPCDOV0001566>
- 9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁ ĐĨA BỊ ĐỘNG HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-ma-dia-bi-dong-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005275>
- 10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2013,2014,2015 · CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-lead-125--EPCDOV0002247>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
BỘ DÂY ĐIỆN 06321-MKY-V80 HONDA	06321MKYV80	7.307.494đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-305 HONDA	06352MKS305	3.244.528đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-308 HONDA	06352MKS308	3.325.341đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-408 HONDA	06352MKS408	3.483.525đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MLN-305 HONDA	06352MLN305	3.713.926đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 91009KVY961. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 91009KVY961*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vòng bi 6902U(China) 91009-KVY-961 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (91009KVY961) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6902uchina-91009-kvy-961-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--91009KVY961>

MLA (9th ed.):

"Vòng bi 6902U(China) 91009-KVY-961 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (91009KVY961) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6902uchina-91009-kvy-961-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--91009KVY961>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vòng bi 6902U(China) 91009-KVY-961 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (91009KVY961) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6902uchina-91009-kvy-961-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--91009KVY961>.

Tài liệu này

Vòng bi 6902U(China) 91009-KVY-961 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (91009KVY961) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.